

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T1
TỈNH T2**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 34/2025/QĐST-HNGĐ

T1, ngày 23 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 27/TB-TLVA ngày 06 tháng 3 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Mai Xuân Đ1**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn LP, xã TL, huyện T1, tỉnh T2.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Bích Đ1**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn LP, xã TL, huyện T1, tỉnh T2.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 và Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự Đ1 ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Mai Xuân D1 và chị Nguyễn Thị Bích D1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Anh Mai Xuân D1 và chị Nguyễn Thị Bích D1 có 02 con chung là Mai Đức D, sinh ngày 29/11/2016 và Mai Bảo Ch, sinh ngày 14/01/2021, hiện nay cả hai con chung đang ở với chị D1 (con Mai Đức D có nguyện vọng D1 ở với mẹ). Giao cho chị Nguyễn Thị Bích D1 được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung Mai Đức D và Mai Bảo Ch. Anh D1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cả 02 con chung cùng chị D1 hàng tháng là 1.500.000 đồng/01 con, tổng cộng 02 con là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng chẵn) từ tháng 6/2025 đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh D1 có quyền đi lại, chăm sóc con chung không ai được cản trở, việc cấp dưỡng nuôi con chung, thay đổi người nuôi con chung được đặt ra giải quyết khi các bên đương sự có yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự thống nhất không có tài sản chung và nợ chung; thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Mai Xuân D1 phải nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh D1 đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai tạm ứng án phí số 0002906 ngày 06/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T1, tỉnh T2; chuyển số tiền trên sang thi hành án phí, anh Mai Xuân D1 đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi D1 ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- UBND xã TL (GCN Kết hôn số 22 ngày 24/5/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đông Ngọc Huyền

